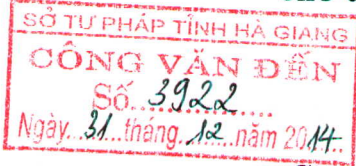


Số: 23 /2014/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 26 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét tôn vinh danh hiệu
cho doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 ngày 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 392/TTr-SNV, ngày 17/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tôn vinh danh hiệu cho doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 09/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu tỉnh Hà Giang hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh; Chủ tịch Hội Doanh nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban ĐKKT TW;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh,
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NC, BTĐKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông



QUY CHẾ

Xét tôn vinh danh hiệu cho doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang

*(Kèm theo Quyết định số: 23 /2014/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về đối tượng, tiêu chí, thẩm quyền, trình tự thủ tục xét tôn vinh danh hiệu cho doanh nhân, doanh nghiệp có các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với doanh nhân, doanh nghiệp không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định khác về thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được tham gia bình xét danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu là doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, có quá trình sản xuất, kinh doanh ổn định trên địa bàn tỉnh từ đủ 05 năm trở lên, tính từ khi thành lập.

2. Đối tượng được tham gia bình xét danh hiệu doanh nhân tiêu biểu là Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, Chủ nhiệm hợp tác xã và chủ doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh, có quá trình điều hành liên tục từ 5 năm trở lên.

Điều 3. Nguyên tắc xét tôn vinh

1. Việc tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, công bằng, chính xác, khách quan, tiêu biểu trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Không phân biệt đối xử giữa các loại hình doanh nghiệp, không hạn chế số lượng tham dự.

Điều 4. Thời gian tổ chức xét tôn vinh

Hàng năm tổ chức 01 lần xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang vào dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam, ngày 13/10.

Điều 5. Các hành vi nghiêm cấm

1. Lập hồ sơ không trung thực để tham dự xét tôn vinh danh hiệu.
2. Lợi dụng danh hiệu đã được xét tôn vinh để có hành vi vi phạm pháp luật.
3. Huy động kinh phí dưới các hình thức đối với cá nhân, tổ chức trong danh sách tham gia bình chọn xét tôn vinh danh hiệu.
4. Không tuân theo thủ tục, gây khó khăn, đặt ra các thủ tục phức tạp trong việc xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định tôn vinh danh hiệu cho doanh nhân, doanh nghiệp.
5. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để ép buộc doanh nhân, doanh nghiệp tham gia và đóng góp kinh phí tôn vinh danh hiệu.
6. Các hành vi vi phạm Quy chế này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Chương II

HÌNH THỨC XÉT TÔN VINH, TIÊU CHÍ XÉT DANH HIỆU DOANH NHÂN, DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU

Điều 6. Hình thức tôn vinh danh hiệu

1. Bằng công nhận danh hiệu doanh nhân Hà Giang tiêu biểu, doanh nghiệp Hà Giang tiêu biểu.
2. Cúp lưu niệm.

Điều 7. Tiêu chí xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:
 - a) Lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp luôn hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra;
 - b) Hoàn thành và hoàn thành vượt mức nộp ngân sách nhà nước (nộp các khoản thuế) hàng năm;
 - c) Đảm bảo mức thu nhập bình quân của người lao động trong doanh nghiệp đạt từ 1,5 lần trở lên so với mức lương cơ sở của doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ;
 - d) Doanh nghiệp luôn đổi mới, sáng tạo, đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, cải tiến kỹ thuật tạo ra sản phẩm và dịch vụ mới có sức cạnh tranh, được cấp có thẩm quyền công nhận;

2. Thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước:

a) Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động;

b) Bảo đảm an toàn sản xuất;

c) Thực hiện tốt nội dung về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; có giải pháp hữu ích, chủ động trong triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường tự nhiên trong doanh nghiệp;

d) Thu hút số lao động tăng so với năm trước và bảo đảm việc làm thường xuyên liên tục từ 6 tháng trở lên;

đ) Doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về An ninh trật tự”;

e) Tích cực tham gia hoạt động xã hội từ thiện tại địa phương.

3. Công tác xây dựng Đảng, đoàn thể và tổ chức các phong trào thi đua:

a) Tổ chức cơ sở Đảng luôn đạt trong sạch vững mạnh;

b) Tổ chức đoàn thể luôn đạt vững mạnh;

c) Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua và công tác khen thưởng theo thẩm quyền.

4. Các tiêu chí quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều này là thành tích đạt được trong 02 năm liền kề gần nhất và đánh giá theo hình thức cho điểm theo thang bảng điểm 450/500 (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Quy chế này).

Điều 8. Tiêu chí xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân tiêu biểu

1. Đã giữ chức vụ lãnh đạo doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2, Điều 2 Quy chế này liên tục từ 05 năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tôn vinh danh hiệu.

2. Đã lãnh đạo doanh nghiệp có kết quả hoạt động 02 năm liên tục đạt các tiêu chí theo Điều 7 của Quy chế này.

3. Có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực quản trị doanh nghiệp. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp. Doanh nhân được xét tôn vinh phải đạt mức điểm chấm theo các tiêu chí từ 450 điểm trở lên.

5. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

6. Tích cực đóng góp, ủng hộ, thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nhân và doanh nghiệp tại địa phương.

Chương III
THẨM QUYỀN XÉT CÔNG NHẬN VÀ QUY TRÌNH, THỦ TỤC
XÉT TÔN VINH DANH HIỆU DOANH NHÂN, DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU

Điều 9. Thẩm quyền xét tôn vinh và công nhận danh hiệu

1. Thẩm quyền xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang là Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu (gọi tắt là Hội đồng).

a) Thành phần Hội đồng gồm:

- Đ/c Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng;
- Đ/c Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Thi đua khen thưởng - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;

- Đ/c Phó ban Thi đua khen thưởng - Thư ký Hội đồng;

- Ủy viên Hội đồng gồm: Lãnh đạo Hội Doanh nghiệp tỉnh; Lãnh đạo các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Lãnh đạo Cục Thuế tỉnh; Lãnh đạo Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Lãnh đạo Công an tỉnh; Lãnh đạo Liên đoàn lao động tỉnh và Lãnh đạo Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh.

b) Kết quả phiên họp của Hội đồng được xem là hợp lệ khi có từ 2/3 số thành viên Hội đồng trở lên có mặt dự họp và tham gia chấm điểm.

c) Trách nhiệm của Hội đồng:

- Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Hà Giang có trách nhiệm kiểm tra thực tế tại các doanh nghiệp đề cử tôn vinh, xem xét, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tôn vinh danh hiệu cho doanh nghiệp, doanh nhân đạt tiêu chí theo quy định;

- Các thành viên của Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu liên quan đến chuyên môn của ngành, đơn vị và các lĩnh vực khác để tham dự họp xét, thảo luận làm rõ thành tích của doanh nhân, doanh nghiệp đề cử tôn vinh; đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu theo quy định tại Quy chế này;

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh phối hợp với Hội Doanh nghiệp tỉnh, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lễ tôn vinh và trao tặng danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Thẩm quyền công nhận: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào đề nghị của Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Hà Giang, ra quyết định công nhận cho các tập thể, cá nhân.

3. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, có trách nhiệm:

a) Tổng hợp số liệu, thẩm định báo cáo thành tích của doanh nhân, doanh nghiệp đăng ký tôn vinh danh hiệu, gửi kết quả thẩm định đến các thành viên Hội đồng trước khi họp Hội đồng và báo cáo tại phiên họp Hội đồng.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 10. Hồ sơ, thủ tục, thời gian đề nghị xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu

1. Hồ sơ gồm:

a) Bản đăng ký tham dự xét tôn vinh danh hiệu: của doanh nghiệp (Mẫu số 01); của doanh nhân (Mẫu số 02);

c) Báo cáo thành tích: của doanh nghiệp (Mẫu số 03); của doanh nhân (Mẫu số 04);

b) Văn bản xác nhận của cơ quan Thuế và cơ quan Hải quan (nếu có hoạt động xuất nhập khẩu); xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc đóng bảo hiểm cho người lao động;

c) Xác nhận của tổ chức được nhận đóng góp, ủng hộ hỗ trợ của doanh nghiệp (nếu có).

2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ:

Các doanh nhân, doanh nghiệp có đủ điều kiện tham gia xét tôn vinh danh hiệu, gửi 01 hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 10 về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 20/08 hằng năm.

Điều 11. Quy trình xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu

1. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp số liệu, thẩm định thành tích của các doanh nhân, doanh nghiệp đăng ký tham gia xét tôn vinh danh hiệu.

2. Lập danh sách các doanh nhân, doanh nghiệp có đủ điều kiện, tiêu chí xét tôn vinh gửi đến thành viên Hội đồng trước khi họp 05 ngày làm việc.

3. Tổ chức họp Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu theo trình tự.

a) Cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo kết quả tổng hợp hồ sơ đăng ký của các doanh nhân, doanh nghiệp;

b) Hội đồng thảo luận, chấm điểm;

c) Thông qua kết quả chấm điểm, thống nhất danh sách các đơn vị doanh nhân, doanh nghiệp đạt điểm công nhận danh hiệu.

4. Căn cứ kết quả chấm điểm của Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu, cơ quan thường trực Hội đồng hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Hà Giang.

5. Thông báo cho các doanh nghiệp, doanh nhân đủ hoặc chưa đủ điều kiện, tiêu chí, số điểm đạt danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Hà Giang.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Kinh phí tổ chức thực hiện

Kinh phí tổ chức xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Hà Giang, kinh phí làm hiện vật, được chi từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Các sở, ban, ngành, Hội Doanh nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị có liên quan, triển khai Quy chế này đến các doanh nghiệp để tổ chức thực hiện.

2. Cơ quan Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các nội dung Quy chế xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

3. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm:

a) Hằng năm dự trù kinh phí làm Bằng chứng nhận, Cúp và chi phí cho lễ tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Tham mưu cho UBND tỉnh mẫu Cúp để trao tặng cho các doanh nghiệp, doanh nhân.

c) Hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả xét tôn vinh danh hiệu về Ban Thi đua khen thưởng Trung ương.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để xem xét, điều chỉnh hoặc bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Đàm Văn Bông

Phụ lục I
BẢNG TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM
XÉT TÔN VINH DANH HIỆU DOANH NHÂN, DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

TT	Các chỉ tiêu chấm điểm	Cách xác định	Thực hiện		Thang điểm	Điểm				
			Năm ...	Năm ...		Điểm chấm tối đa	Điểm thưởng	Ban TĐKT chấm	Hội đồng chấm	
I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH										
Lợi nhuận sau thuế của Doanh nghiệp hoàn thành vượt mức kế hoạch theo Nghị quyết Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên đề ra										
1	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng so với cùng kỳ từ 15% trở lên. - Tăng so với cùng kỳ từ 10% đến dưới 15%. - Tăng so với cùng kỳ từ 5% đến dưới 10%. 	Kết quả thực hiện năm sau so với năm trước			70 60 50	70				
2	Kết quả nộp ngân sách: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp ngân sách vượt kế hoạch năm 15%. - Nộp ngân sách vượt kế hoạch năm từ 10% đến dưới 15%. - Nộp ngân sách vượt kế hoạch năm từ 5% đến dưới 10%. 	Kết quả thực hiện so với kế hoạch năm			70 60 50	70				
3	Thu nhập bình quân/người/năm: <ul style="list-style-type: none"> - Bằng 3 lần mức lương cơ sở - Từ > 2 lần đến dưới 3 lần mức lương cơ sở - Từ 1,5 đến 2 lần mức lương cơ sở. (Tính theo mức lương cơ sở của Doanh nghiệp, Chính phủ quy định theo vùng)	Trên lương bình quân hàng năm			60 50 40	60				
4	Đổi mới, sáng tạo, đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, cải tiến kỹ thuật tạo ra sản phẩm và dịch vụ mới có sức cạnh tranh, được cấp có thẩm quyền công nhận: <ul style="list-style-type: none"> - Toàn quốc. - Cấp tỉnh. - Cấp cơ sở. 	Giấy chứng nhận của cấp có thẩm quyền			30 20 10	30				
5	Có hoạt động xuất khẩu hàng hoá.						20			

II. THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC							120	30		
1	Tham gia thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động trong năm.	Xác nhận của cơ quan BHXH.				30	30			
2	Bảo đảm an toàn sản xuất.					25	25			
3	- Thực hiện tốt nội dung về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. - Có giải pháp hữu ích, chủ động trong triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường tự nhiên, phòng chống cháy nổ trong doanh nghiệp.	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền				25	25	10		
4	Số lao động bình quân hàng năm - Thu hút được số lao động tăng 10% trở lên so với năm trước và bảo đảm việc làm thường xuyên liên tục từ 6 tháng trở lên. - Giữ nguyên số lao động so với cùng kỳ và bảo đảm việc làm thường xuyên.					20	20			
5	Doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”	Giấy chứng nhận				20	20			
6	- Số tiền tham gia công tác xã hội từ thiện. - Doanh nghiệp có sử dụng lao động là người khuyết tật; hướng dẫn sản xuất, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho người khuyết tật.							10 10		
III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, ĐOÀN THỂ VÀ TRIỂN KHAI CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA							100			
1	Tổ chức Đảng - Tổ chức cơ sở Đảng liên tục đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc tiêu biểu. - Tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh. - Tổ chức cơ sở Đảng đạt hoàn thành nhiệm vụ.	Kết quả được công nhận hàng năm				30 20 10	30			

BT

Tổ chức Đoàn thể: - Tổ chức đoàn thể liên tục đạt vững mạnh xuất sắc. - Tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh. - Tổ chức đoàn thể hoàn thành nhiệm vụ.	Kết quả được công nhận hàng năm		30 20 10	30			
Kết quả tổ chức triển khai các phong trào thi đua - Được UBND tỉnh khen thưởng đơn vị có thành tích trong các phong trào thi đua - Có tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo thẩm quyền.			40 15	40			

Cách tính điểm:

1. Điểm chuẩn tối đa: 450 điểm (mục I + II + III)

2. Điểm thưởng: 50 điểm

Điểm thưởng được tính cho các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- **Chỉ tiêu 5 mục I:** Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu hàng hóa được thưởng 20 điểm.

- **Chỉ tiêu 3 mục II:** Có giải pháp hữu ích, chủ động trong triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường tự nhiên trong doanh nghiệp được thưởng 10 điểm.

- **Chỉ tiêu 6 mục II:**

+ Tham gia công tác từ thiện xã hội được thưởng 10 điểm.

+ Doanh nghiệp có sử dụng lao động là người khuyết tật; hướng dẫn sản xuất, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho người khuyết tật được thưởng 10 điểm.

Phụ lục II
MẪU HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM DỰ XÉT TÔN VINH DANH HIỆU
DOANH NHÂN, DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

Mẫu số 01	Bản đăng ký tham dự xét danh hiệu Doanh nghiệp Hà Giang tiêu biểu
Mẫu số 02	Bản đăng ký tham dự xét danh hiệu Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị xét tôn vinh danh hiệu Doanh nghiệp Hà Giang tiêu biểu
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị xét tôn vinh danh hiệu Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu

* Yêu cầu thể thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu báo cáo trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng..... năm.....

BẢN ĐĂNG KÝ

**Tham dự xét tôn vinh danh hiệu Doanh nghiệp Hà Giang tiêu biểu
lần thứ.....năm**

Kính gửi: Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu Doanh nghiệp Hà Giang tiêu biểu

Tên đơn vị:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:..... fax:.....

Ngày thành lập đơn vị:

Chức năng, nhiệm vụ của đơn vị:

Sau khi nghiên cứu Quy chế xét tôn vinh danh hiệu cho doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang; căn cứ thành tích đạt được của đơn vị trong 02 năm qua, Đơn vị xin tự nguyện tham gia đăng ký xét tôn vinh danh hiệu Doanh nghiệp Hà Giang tiêu biểu do UBND tỉnh Hà Giang tổ chức lần thứ....năm

(Có báo cáo thành tích và văn bản xác nhận có liên quan kèm theo)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký đóng dấu, ghi rõ họ tên)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

BẢN ĐĂNG KÝ

**Tham dự xét tôn vinh danh hiệu Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu
lần thứ...năm**

Kính gửi: Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu.

Tên tôi là:

Sinh ngày:

Chức vụ hiện tại:

Đơn vị công tác:

Số điện thoại: Cơ quan: Di động:

Tóm tắt quá trình công tác:

Sau khi nghiên cứu Quy chế xét tôn vinh danh hiệu cho doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Tôi xin tự nguyện tham gia đăng ký xét tôn vinh danh hiệu Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu lần thứ... năm

(Có báo cáo thành tích và văn bản xác nhận có liên quan kèm theo)

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**Đề nghị xét tôn vinh danh hiệu Doanh nghiệp Hà Giang tiêu biểu
năm.....**

I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:.....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đầu tư) số:....
..... do cấp ngày.....tháng.....năm.....
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:.....Fax:.....

II. Thành tích đạt được trong 02 năm gần đây:

1. Các chỉ tiêu cơ bản đạt được

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm...	Năm...	Năm..
1	Vốn sở hữu	Triệu đồng			
2	Doanh thu	Triệu đồng			
	Trong đó: Doanh thu xuất nhập khẩu (nếu có)	Triệu đồng			
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng			
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	%			
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng			
6	Số lượng CBCNV- lao động bình quân trong năm	Người			
7	Bình quân thu nhập đầu người/tháng	Triệu đồng			
8	Nộp bảo hiểm cho CBCNV	Triệu đồng			
9	Tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện	Triệu đồng			
10	Đầu tư cho đào tạo, đổi mới công nghệ	Triệu đồng			
11	Hoạt động của tổ chức Đảng	TSVM/ TSVMTB			
12	Hoạt động của tổ chức đoàn thể	VM/ VMXS			

2. Những thành tích nổi bật tạo nên thành công của doanh nghiệp và khả năng hội nhập.

3. Việc chấp hành, thực hiện các quy định chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương:

- Về đảm bảo an toàn sản xuất, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường: *nêu rõ các giải pháp đã triển khai mang lại hiệu quả trong doanh nghiệp.*

- Công tác đảm bảo an toàn về an ninh trật tự (theo quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012); xây dựng cơ quan đơn vị văn hóa: *nêu rõ số quyết định công nhận đơn vị đạt tiêu chuẩn an toàn an ninh trật tự; quyết định công nhận đơn vị văn hóa.*

- Việc tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng của doanh nghiệp.

4. Phương hướng, chiến lược phát triển của doanh nghiệp trong thời gian tới: *(nêu rõ Chương trình, đề án phát triển doanh nghiệp)*

5. Các danh hiệu, hình thức khen thưởng doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền ghi nhận trong 3 năm gần đây.

Năm	Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	Cấp quyết định	Số quyết định; ngày, tháng, năm
....			
.....			

Doanh nghiệp xin cam kết báo cáo thành tích trên là đúng sự thật, nếu sai doanh nghiệp xin chịu hoàn toàn trách nhiệm. *Đx*

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tôn vinh Doanh nhân Hà Giang tiêu biểu

I. Thông tin cá nhân

- Họ và tên:.....
- Chức vụ:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Chỗ ở hiện nay:.....
- Điện thoại:.....

II. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp:.....
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính:.....
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đầu tư) số:
..... do..... cấp ngày.....tháng.....năm.....
- Địa chỉ:.....
- Email:..... Website:.....

II. Thành tích đạt được trong 03 năm gần đây

1. Thành tích tập thể:

a) Doanh nghiệp đạt được các chỉ tiêu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm...	Năm...	So sánh
1	Vốn sở hữu	Triệu đồng			
2	Doanh thu	Triệu đồng			
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng			
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	%			
5	Nộp Ngân sách	Triệu đồng			
6	Số lượng CBCNV – lao động bình quân trong năm	Người			
7	Bình quân thu nhập đầu người/tháng	Triệu đồng			
8	Nộp bảo hiểm cho CBCNV	Triệu đồng			

9	Tham gia các hoạt động xã hội từ thiện	Triệu đồng			
10	Đầu tư cho đào tạo, đổi mới công nghệ	Triệu đồng			
11	Hoạt động của tổ chức Đảng	TSVM/ TSVMTB			
12	Hoạt động của tổ chức đoàn thể	VM/ VMXS			

b) Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của doanh nghiệp.

2. Thành tích cá nhân:

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan và nơi cư trú.

b) Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; quản lý, điều hành hoạt động của doanh nghiệp có hiệu quả.

c) Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người lao động, tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.

d) Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc ứng dụng công nghệ mới mang lại hiệu quả kinh tế cao cho doanh nghiệp; quan tâm đến công tác xây dựng, quảng bá thương hiệu của sản phẩm, để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp;

e) Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cho bản thân và cán bộ, công nhân viên, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

f) Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của cá nhân: (thống kê từ Bảng khen trở lên trong vòng 3 năm trở lại đây).

Tôi xin cam kết bản báo cáo thành tích trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

XÁC NHẬN CỦA DOANH NGHIỆP

Người viết báo cáo